

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẾ SƠN  
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19/2018/HS-ST**

Ngày 26-11-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Văn Thế.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Ba.

2. Ông Nguyễn Công Tài.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Liêm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kiều Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

**Phan Xuân Đ** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01 tháng 4 năm 1994, tại huyện H, tỉnh BĐ; nơi cư trú: Khu phố G, thị trấn T, huyện H, tỉnh BĐ; nghề ngN: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Nam, sinh năm 1969 và bà Trần Thị L, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:** Ông Phạm Sơn H, sinh năm 1968; trú tại: Thôn H, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Nam. (Đã chết).

**- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:**

+ Bà Phan Thị N, sinh năm 1938 (mẹ đẻ của ông H).

+ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1974 (vợ của ông H).

+ Chị Phạm Thị H, sinh năm 1996 (con đẻ của ông H).

+ Anh Phạm Sơn K, sinh năm 1997 (con đẻ của ông H).

Cùng trú tại: Thôn H, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Nam.

Bà B, bà N, chị H ủy quyền cho anh Phạm Sơn K tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền lập ngày 10/8/2018. *Có mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Cháu Phạm Thị M, sinh ngày: 10/01/2003 (con đẻ của ông H).

+ Cháu Phạm Sơn N, sinh ngày: 13/11/2006 (con đẻ của ông H).

Cùng trú tại: Thôn H, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện hợp pháp của cháu M và cháu N: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1974 (*mẹ đẻ của cháu M và cháu N*). Bà B ủy quyền cho anh Phạm Sơn K tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền lập ngày 26/11/2018; trú tại: Thôn H, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Nam. *Có mặt.*

+ Bà Trần Thị L, sinh năm 1968; trú tại: Khu phố G, thị trấn T, huyện H, tỉnh BD. *Có mặt.*

- *Người làm chứng:* Bà Phan Thị C, sinh năm 1974; trú tại: Thôn P, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phan Xuân Đ có giấy phép lái xe hạng A1 số 640177005275 do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 28/3/2018, có giá trị không thời hạn.

Vào khoảng 03 giờ, ngày 03/8/2018, bị cáo Phan Xuân Đ điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen - vàng, biển kiểm soát 77K1 - 071.26 đi từ nhà bạn ở huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi ra thành phố Đà Nẵng để đi học. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe đến KM 959+400, Quốc lộ 1A thuộc địa phận Thôn P, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Nam. Lúc này trời sáng mờ, đường ít xe qua lại, bị cáo điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 50 - 60 km/h, đi ở phần đường bên phải của làn đường bên phải theo hướng Tam Kỳ - Đà Nẵng. Bị cáo phát hiện phía trước cùng chiều với hướng đi của mình có xe mô tô Cub biển kiểm soát 43 - 489KR do ông Phạm Sơn H điều khiển cách xe của bị cáo khoảng 02 – 03 mét. Bị cáo đạp thắng, đánh tay lái qua bên phải để tránh nhưng không kịp, bánh trước xe của bị cáo tông vào phần giữa ống pô và bánh xe sau của xe mô tô do ông H điều khiển làm hai xe cùng trượt về phía trước một đoạn rồi ngã xuống đường. Hậu quả: Bị cáo bị xây xát nhẹ; ông H bị thương ở đầu, bất tỉnh và được bị cáo cùng người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Quảng Nam tại Điện Bàn, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa Đà Nẵng. Đến 22 giờ 30 phút ngày 04/8/2018, ông H chết.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 203/GĐPY-PC54 ngày 20/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: “*Ông Phạm Sơn H, sinh năm 1968, chết trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 03/8/2018 tại Km 959+400, Quốc lộ 1A thuộc Thôn P, xã Q, huyện S, tỉnh Quảng Nam. là do chấn thương sọ não kín, dập não xuất huyết, tụ máu nội sọ, gây suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục*”.

Ngày 14/9/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Sơn xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 77K1 - 071.26 là 115.000 đồng; giá trị thiệt hại xe mô tô biển kiểm soát 43 - 489KR là 0 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phan Xuân Đ; 01 xe mô tô hiệu Honda Cup 50, biển kiểm soát 43 - 489KR; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen - vàng, biển kiểm soát 77K1 - 071.26 và 01 giấy đăng ký xe mang tên Trần Thị L.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều thống nhất và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Phan Xuân Đ về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Phạm Sơn K không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại và là người đại diện theo ủy quyền anh Phạm Sơn K nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, vắng mặt người làm chứng bà Phan Thị C. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của bà C không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án và lời khai bà C đã có trong hồ sơ vụ án nên căn cứ vào Điều 293 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng tại phiên tòa.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về tội danh: Vào khoảng 05 giờ ngày 03/8/2018, bị cáo Phan Xuân Đ điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 77K1 - 071.26 đi ở phần đường bên phải của làn đường bên phải theo hướng Tam Kỳ - Đà Nẵng với tốc độ khoảng 50 đến 60 km/h. Khi đi đến Km 959+400, Quốc lộ 1A thuộc thôn Phù Sa, xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam, xe mô tô do bị cáo Định điều khiển đã tông vào phần giữa ống pô và bánh sau xe mô tô Honda Cup 50, biển kiểm soát 43 - 489KR do ông Phạm Sơn H điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả: Ông Phạm Sơn H chết, tài sản thiệt hại trị giá 115.000 (Một trăm mười lăm ngàn) đồng.

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phan Xuân Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát.

[4]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo Phan Xuân Đ đã được học Luật Giao thông đường bộ, được cấp giấy phép lái xe theo quy định nên nhận thức rõ xe mô tô khi đang lưu thông trên đường là nguồn nguy hiểm cao độ, cần phải tuyệt đối tuân thủ các quy tắc an toàn giao thông. Tuy nhiên, bị cáo điều khiển xe không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát nên khi thấy xe mô tô của ông Phạm Sơn H đi phía trước với khoảng cách gần bị cáo đã không xử lý kịp, gây tai nạn

với hậu quả nghiêm trọng làm chết một người. Trong vụ án này lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo đã ảnh hưởng xấu đến trật tự giao thông tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với mức độ lỗi, hành vi phạm tội và hậu quả đã gây ra, thể hiện được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có nhân thân tốt thể hiện trong quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, học tập; chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã đưa người bị hại đi cấp cứu và đã đến thăm viếng; bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại với số tiền 78.500.000 đồng; người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án và đơn xin miễn trách nhiệm hình sự; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bản thân bị cáo là bộ đội xuất ngũ và đã hoàn thành tốt nghĩa vụ quân sự. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn và có thân nhân ông Lê N là người có công cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi học tập và nơi cư trú rõ ràng, bị cáo hiện đang học nghề tại Trường Cao đẳng nghề số 5 thuộc Bộ Quốc phòng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn; cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục là phù hợp; đồng thời, tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục học tập; cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn và bị cáo hiện nay đang là sinh viên chưa lao động tạo ra thu nhập, sống phụ thuộc gia đình nên Hội đồng xét xử không khấu trừ thu nhập của bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Đối với thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 77K1 - 071.26, chủ sở hữu là bà Trần Thị L không có yêu cầu gì. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại và là người đại diện theo ủy quyền anh Phạm Sơn K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần trả lại cho bị cáo 01 giấy

phép lái xe hạng A1 số 640177005275 mang tên Phan Xuân Đ vì đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Cup 50, biển kiểm soát 43 - 489KR; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen - vàng, biển kiểm soát 77K1 - 071.26 và 01 giấy đăng ký xe mang tên Trần Thị L; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn đã giao trả cho chủ sở hữu là anh Phạm Sơn K và bà Trần Thị L theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo Phan Xuân Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**Tuyên bố:** Bị cáo Phan Xuân Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Xử phạt: Bị cáo Phan Xuân Đ **12 (Mười hai)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện H, tỉnh BĐ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phan Xuân Đ cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện H, tỉnh BĐ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án; gia đình của bị cáo Đ có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo; trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phan Xuân Đ.

2. Về xử lý vật chứng: Tuyên trả lại cho bị cáo Phan Xuân Đ 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 640177005275 do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 28/3/2018 mang tên Phan Xuân Đ. (*Vật chứng được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam kèm theo bản án*).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phan Xuân Đ phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/11/2018).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*(Đã giải thích hình phạt cải tạo không giam giữ cho bị cáo Phan Xuân Đ).*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- UBND thị trấn T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Võ Văn Thế**